

Bản án số: 134/2024/HS-PT
Ngày 16 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thuận Lợi; Ông Nguyễn Phước Hưng.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Huyền.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**
Ông Đinh Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 222/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Trương Bích L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 33/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: **Trương Bích L**, sinh năm 1972 tại thị xã T, tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo H1; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; con ông Trương Văn H (đã chết) và bà Phan Thị L1; chồng là Lương Văn K (đã chết); con: 01 người; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/12/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Trương Bích L, sinh năm 1972, cư trú ấp P, xã P, huyện P có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề được thua bằng tiền nên Công an xã P mời Liêu về trụ sở làm việc. Qua làm việc, L thừa nhận hành vi ghi bán số lô, số đề được thua bằng tiền và giao nộp điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng - đen của L dùng vào việc đánh bạc.

Qua điều tra xác định: Từ ngày 22/12/2023 đến ngày 26/12/2023, L bắt đầu ghi bán số lô, số đề cho nhiều người tham gia, rồi nộp phôi đề cho Nguyễn Thái B, sinh năm 1981, cư trú ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang và T (chưa rõ họ,

địa chỉ), để hưởng tiền huê hồng với tỷ lệ lô A, lô B, lô AB là 15%, số lô 3,33%, số đá 10% trên tổng số tiền bán. Từ ngày 22/12/2023 đến ngày 25/12/2023, Liêu bán số lô, số đề cho nhiều người tham gia kể cả tiền trúng được khoảng từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, được B, T cho tiền huê hồng khoảng 1.200.000 đồng. Riêng ngày 26/12/2023, L đã bán số lô, số đề được thua bằng tiền cho Phạm Văn T1, sinh năm 1971; Phạm Thị Út E, sinh năm 1967, cùng cư trú ấp P, xã P, huyện P và nhiều người lạ (chưa rõ họ, tên, địa chỉ) tham gia, với hình thức mua lô A (02 số của giải tám xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu, Bến Tre, Bà Rịa - Vũng Tàu), lô B (02 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu, Bến Tre, Bà Rịa - Vũng Tàu), lô AB (02 số cuối của giải tám và giải đặc biệt xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu, Bến Tre, Bà Rịa - Vũng Tàu), bao lô (02 số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu, Bến Tre, Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết đài Quảng Ninh) và số đá (02 cặp số đuôi từ giải tám đến giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu, Bến Tre, Bà Rịa - Vũng Tàu), với tổng số tiền đánh bạc là 35.301.000 đồng, L được B, T cho tiền huê hồng được 481.500 đồng, cụ thể:

- Phạm Văn T1 mua lô A, bao lô (xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu) số 32, với số tiền 125.000 đồng, sau khi có kết quả xổ số T1 trúng số 32 được 4.400.000 đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 4.525.000 đồng.

- Phạm Thị Út E mua lô A (xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu) số 32, với số tiền 50.000 đồng, sau khi có kết quả xổ số Út Em trúng số 32 được 4.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 4.050.000 đồng.

- Nhiều người lạ (chưa rõ họ, tên, địa chỉ) mua lô A, lô B, lô AB, bao lô (xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu) các số 06, 09, 11, 19, 21, 24, 32, 45, 51, 52, 53, 56, 61, 62, 63 và số đá (xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu) các cặp số 06-09, 06-56, 09-56, 11-32, 11-62, 19-35, 32-61, với số tiền 4.485.000 đồng, sau khi có kết quả xổ số trúng số 32 được 20.640.000 đồng; mua lô AB, số lô (xổ số kiến thiết đài Bến Tre) các số 23, 25, với số tiền 265.000 đồng, không có số trúng; mua lô AB, số lô (xổ số kiến thiết đài Bà Rịa - Vũng Tàu) các số 23, 25, với số tiền 265.000 đồng, không có số trúng; mua số lô (xổ số kiến thiết đài Quảng Ninh) các số 11, 18, 19, 32, 62, 82, với số tiền 1.071.000 đồng, không có số trúng. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 26.726.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSPT ngày 01/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố Trương Bích L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Bích L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Bích L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/8/2024 bị cáo Trương Bích L làm đơn kháng cáo với nội dung được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Bích L gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.
- Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, của người làm chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Trương Bích L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy hiện nay bị cáo đang bị bệnh ung thư, cần được điều trị. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là 1.681.500 đồng và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm, tổng cộng là 1.881.500 đồng theo Biên lai thu số 0003367 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, đồng thời bị cáo đã cung cấp thêm Huân chương kháng chiến hạng nhất của bà Châu Thị V – là bà nội của bị cáo. Đây là các tình tiết, chứng cứ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trương Bích L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trương Bích L 01 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo bị cáo Trương Bích L làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Trương Bích L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trương Bích L có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề được thua bằng tiền rồi giao cho thầu đề để được hưởng hoa hồng vào ngày 26/12/2023 với số tiền bán 4.485.000 đồng và tiền người mua trúng được 29.215.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 34.230.000 đồng (xổ số kiến thiết đài Bạc Liêu là 33.700.000 đồng, xổ số kiến thiết đài Bến Tre là 265.000 đồng, xổ số kiến thiết đài Bà Rịa - Vũng Tàu là 265.000 đồng) thì bị phát hiện. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Bích L 01 năm tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trương Bích L. Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng. Hiện nay tệ nạn cờ bạc xảy ra ngày càng phổ biến, phức tạp, hậu quả từ việc đánh bạc làm ảnh hưởng đến đời sống hạnh phúc gia đình của người tham gia đánh bạc, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là trái với quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc bán số đề cho người khác để thu lợi bất chính từ hành vi này. Xét thấy, Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, khi quyết định hình phạt đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp với quy định pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình neo đơn, hiện tại bị cáo đang bị bệnh ung thư, cần được tiếp tục điều trị, bị cáo đã nộp số tiền thu lợi bất chính và tiền án phí là 1.881.5000 đồng. Đồng thời bị cáo cũng cung cấp thêm Huy chương kháng chiến hạng nhất của bà Châu Thị V – là bà nội của bị cáo. Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ phát sinh mới tại phiên tòa phúc thẩm, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình tại ngoại bị cáo không vi phạm pháp luật nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo điều trị bệnh, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát cùng cấp không trái với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trương Bích L.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Bích L 01 (một) năm tù về tội “*Đánh bạc*” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 16/9/2024).

Giao bị cáo Trương Bích L cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã T, tỉnh An Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo Trương Bích L phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo Trương Bích L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trương Bích L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trương Bích L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.881.500đ (Một triệu tám trăm tám mươi một nghìn, năm trăm đồng) do bị cáo Trương Bích L nộp theo Biên lai thu số 0003367 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh An Giang để đảm bảo thi hành án.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện P không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- TAND huyện P;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tấn Tài